



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# CÔNG BÁO

Do UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Tháng 01

Số 06 (15/01/2008)

## MỤC LỤC

Ngày ban hành	Trích yếu nội dung	Trang
---------------	--------------------	-------

### THÀNH PHỐ

- |            |   |   |
|------------|---|---|
| 24-12-2007 | Chỉ thị số 30/2007/CT-UBND tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ trên địa bàn quận - huyện thành phố Hồ Chí Minh. | 3 |
| 25-12-2007 | Quyết định số 141/2007/QĐ-UBND về ban hành Chương trình phát triển thương mại điện tử thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2008 - 2010.        | 8 |

### QUẬN 10

- |            |  |    |
|------------|--|----|
| 20-12-2007 | Nghị quyết số 03/2007/NQ-HĐND về tình hình thực hiện ngân sách năm 2007 và dự toán thu - chi ngân sách quận 10 năm 2008. | 22 |
| 20-12-2007 | Nghị quyết số 04/2007/NQ-HĐND về bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư - sửa chữa - duy tu năm 2007.                       | 25 |

**QUẬN BÌNH TÂN**

- 27-12-2007 - Nghị quyết số 129/2007/NQ-HĐND về nhiệm vụ kinh tế - xã hội quận Bình Tân năm 2008. 27
- 27-12-2007 - Nghị quyết số 130/2007/NQ-HĐND dự toán thu - chi và phân bổ ngân sách nhà nước trên địa bàn quận Bình Tân năm 2008. 32
- 27-12-2007 - Nghị quyết số 131/2007/NQ-HĐND kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2008 nguồn vốn ngân sách quận. 37
- 27-12-2007 - Nghị quyết số 132/2007/NQ-HĐND về chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân quận Bình Tân năm 2008. 39
- 27-12-2007 - Nghị quyết số 133/2007/NQ-HĐND về sử dụng nguồn tăng thu ngân sách năm 2007 và dự phòng ngân sách năm 2007. 41

**HUYỆN NHÀ BÈ**

- 21-12-2007 - Nghị quyết số 05/2007/NQ-HĐND về điều chỉnh dự toán ngân sách năm 2007 và giao dự toán ngân sách năm 2008. 43
- 21-12-2007 - Nghị quyết số 06/2007/NQ-HĐND về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2008. 47
- 21-12-2007 - Nghị quyết số 07/2007/NQ-HĐND về Chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân huyện năm 2008. 54

**THÀNH PHỐ****ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 30/2007/CT-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 12 năm 2007

**CHỈ THỊ****Tăng cường công tác quản lý nhà nước  
về khoa học và công nghệ trên địa bàn quận - huyện  
thành phố Hồ Chí Minh**

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 09 tháng 6 năm 2000 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2001; căn cứ Thông tư liên tịch số 15/2003/TTLT-BKHCN-BNV ngày 15 tháng 7 năm 2003 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ ở địa phương; căn cứ Quyết định số 130/2007/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hồ Chí Minh. Để tăng cường và hỗ trợ triển khai công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ trên địa bàn quận - huyện, với mục tiêu từng bước hình thành hệ thống quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ từ thành phố tới cấp quận - huyện; xác định nhiệm vụ cho Ủy ban nhân dân các quận - huyện trong vai trò đầu mối quản lý nhà nước về các mặt ở địa phương, trong đó có quản lý khoa học và công nghệ; tiến tới phân cấp quản lý, tổ chức bộ máy và nhân sự quản lý khoa học và công nghệ phù hợp, đảm bảo theo dõi quản lý, gắn kết các hoạt động khoa học và công nghệ phục vụ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và đào tạo, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố nói chung và quận - huyện nói riêng.

Ủy ban nhân dân thành phố chỉ thị các sở - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện một số nội dung sau:

1. Phân cấp quản lý nhà nước về hoạt động khoa học và công nghệ ở quận - huyện gắn với các chức năng: thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử phạt hành chính trong các lĩnh vực:

a) Về lĩnh vực Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng: Ủy ban nhân dân các quận - huyện chủ động và phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong công tác tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; tổ chức chỉ đạo thực thi pháp luật; thực hiện kiểm tra, giám sát, theo dõi, thống kê tổng hợp và báo cáo tình hình quản lý chất lượng, đo lường đối với sản phẩm, hàng hóa được sản xuất, lưu thông và thực hiện Hiệp định về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) trên địa bàn. Giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo quy định của pháp luật.

b) Về lĩnh vực Thanh tra khoa học và công nghệ: Ủy ban nhân dân các quận - huyện làm đầu mối phát hiện, đề xuất với Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ, phối hợp với Thanh tra, Công an và Quản lý thị trường tại các quận - huyện triển khai công tác Thanh tra về khoa học và công nghệ trên địa bàn, thực hiện xử lý vi phạm sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng, an toàn bức xạ, vệ sinh an toàn thực phẩm... theo thẩm quyền.

c) Về lĩnh vực Sở hữu trí tuệ: Ủy ban nhân dân các quận - huyện xây dựng kế hoạch định kỳ theo dõi và kiểm tra việc chấp hành các quy định về thực thi quyền sở hữu trí tuệ tại địa bàn; ra quyết định xử phạt hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp theo thẩm quyền; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức các lớp tuyên truyền, phổ biến các quy định của Nhà nước và hỗ trợ tư vấn về sở hữu trí tuệ cho các đối tượng liên quan trên địa bàn (cơ quan nhà nước, các doanh nghiệp...).

d) Về lĩnh vực An toàn bức xạ và chuyên gia công nghệ: Ủy ban nhân dân các quận - huyện phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc tổ chức phổ biến và hướng dẫn thực thi các văn bản pháp luật về an toàn bức xạ cho các cơ sở sử dụng thiết bị X-quang trong chẩn đoán y tế, sản xuất công nghiệp... và quản lý, thẩm định đánh giá công nghệ đối với các dự án do quận - huyện quản lý đầu tư; phối hợp tổ chức kiểm tra các cơ sở sử dụng thiết bị X-quang về giấy phép và việc chấp hành các quy định theo đúng Pháp lệnh An toàn và kiểm soát bức xạ.

2. Tổ chức triển khai ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ vào sản xuất và nâng cao đời sống nhân dân trên địa bàn quận - huyện:

a) Ủy ban nhân dân các quận - huyện xây dựng kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ hàng năm phục vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, phù hợp theo điều kiện của địa phương và hướng dẫn chuyên môn của Sở Khoa học và Công nghệ; chọn lựa các tiến bộ khoa học và công nghệ, các kết quả nghiên cứu khoa học và các sáng kiến cải tiến kỹ thuật để áp dụng vào sản xuất và đời sống ở quận - huyện phải đảm bảo khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế và đem lại hiệu quả cao.

b) Ủy ban nhân dân quận - huyện là đầu mối theo dõi, giám sát và phối hợp với các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện các dự án chuyển giao công nghệ vào sản xuất và đời sống trên địa bàn quận - huyện; hướng dẫn và tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ theo đúng quy định để triển khai thực hiện các dịch vụ khoa học và công nghệ (tư vấn, chuyển giao công nghệ, kiểm nghiệm, bồi dưỡng huấn luyện kỹ thuật...) phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn quận - huyện.

c) Phối hợp tổ chức các khóa tập huấn, bồi dưỡng cho các doanh nghiệp, hiệp hội, cơ quan Nhà nước trên địa bàn quận - huyện theo nội dung, chương trình triển khai của Sở Khoa học và Công nghệ.

3. Thực hiện thống kê, báo cáo và thông tin khoa học và công nghệ theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ.

Ủy ban nhân dân quận - huyện là đầu mối tiếp nhận nguồn tư liệu khoa học và công nghệ và triển khai thực hiện công tác thống kê, cập nhật quản trị dữ liệu, thông tin khoa học và công nghệ trên địa bàn quận - huyện; thực hiện tuyên truyền, phổ biến rộng rãi tri thức khoa học và công nghệ đến các tầng lớp nhân dân nhằm góp phần nâng cao dân trí; phục vụ cung cấp thông tin khoa học và công nghệ theo yêu cầu phát triển sản xuất và đời sống; đẩy mạnh chuyển giao thông tin công nghệ, kết quả nghiên cứu, các tiến bộ kỹ thuật có thể ứng dụng triển khai vào sản xuất và đời sống cho các đối tượng trên địa bàn quận - huyện.

4. Về phân công tổ chức thực hiện:

a) Ủy ban nhân dân các quận - huyện: căn cứ vào các nội dung nhiệm vụ tại khoản 1, 2, 3 nêu trên phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các sở - ngành thành phố có liên quan chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện; bố trí nhân sự theo dõi quản lý chuyên trách về hoạt động khoa học và công nghệ; báo cáo đánh giá tình hình thực hiện, phát hiện các khó khăn vướng mắc và đề xuất các giải pháp, cơ chế, chính sách để nhanh chóng kiện toàn tổ chức, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả việc triển khai tăng cường quản lý nhà nước trên địa bàn quận - huyện.

b) Sở Khoa học và Công nghệ:

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các sở - ngành có liên quan xây dựng và triển khai Đề án tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ trên địa bàn quận - huyện của thành phố giai đoạn 2008 - 2010 và các năm tiếp sau; thực hiện thí điểm tại 01 quận nội thành, 01 quận ven và 01 huyện ngoại thành trong năm 2008 để đúc kết mô hình và

xác định căn cứ khoa học phục vụ xây dựng Đề án khả thi về quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ trên địa bàn quận - huyện.

- Phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng và ban hành quy định Liên Sở về hướng dẫn hoạt động quản lý khoa học và công nghệ cấp quận - huyện.

- Phối hợp với các sở - ngành hướng dẫn xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 5 năm trên địa bàn quận - huyện.

- Hướng dẫn và hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ cho các đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân các quận - huyện quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ.

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố về nội dung các chương trình tập huấn, huấn luyện nghiệp vụ chuyên môn về quản lý khoa học và công nghệ tại các quận - huyện.

c) Sở Nội vụ:

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng Đề án tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ trên địa bàn quận - huyện; thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các quy định liên quan đến quản lý nhà nước về quản lý hoạt động khoa học và công nghệ ở cấp quận - huyện của thành phố; ban hành các văn bản Liên tịch Sở Nội vụ và Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chi tiết việc thực hiện...

- Tổ chức rà soát, bổ sung và kiện toàn cơ cấu tổ chức, nhân sự cho các Ủy ban nhân dân quận - huyện thực hiện tăng cường quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ ở cấp quận - huyện.

d) Sở Tài chính:

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân quận - huyện thẩm định dự toán kinh phí kế hoạch triển khai hoạt động khoa học và công nghệ hàng năm tại quận - huyện.

- Bố trí kinh phí triển khai kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ tại quận - huyện trong kế hoạch kinh phí sự nghiệp khoa học hàng năm của Sở Khoa học và Công nghệ.

đ) Các sở - ngành liên quan:

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và Ủy ban nhân dân các quận - huyện về các hoạt động khoa học và công nghệ chuyên ngành có liên quan, hoặc giải quyết các vấn đề cấp bách về khoa học và công nghệ mang tính liên ngành trên địa bàn quận - huyện.

5. Chỉ thị này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký; Thủ trưởng các sở - ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện chịu trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện cụ thể Chỉ thị này; định kỳ 6 tháng và hàng năm báo cáo kết quả thực hiện hoạt động khoa học và công nghệ của quận - huyện cho Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Khoa học và Công nghệ./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

**Nguyễn Thành Tài**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 141/2007/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 12 năm 2007

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Về ban hành Chương trình phát triển thương mại điện tử thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2008 - 2010**

#### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Quyết định số 222/2005/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2006 - 2010;

Căn cứ Chỉ thị số 14/2006/CT-BTM ngày 06 tháng 12 năm 2006 của Bộ Thương mại về việc triển khai Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2006 - 2010;

Căn cứ Quyết định số 115/2006/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình hành động thực hiện Chương trình hỗ trợ chuyển dịch cơ cấu kinh tế giai đoạn 2006 - 2010;

Xét đề nghị của Sở Thương mại tại Tờ trình số 7282/STM-XTTM ngày 20 tháng 11 năm 2007,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình phát triển thương mại điện tử thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2008 - 2010.



**Điều 2.** Thủ trưởng các đơn vị: Sở Thương mại, Sở Bưu chính, Viễn thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Văn hóa và Thông tin, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Du lịch, Viện Kinh tế, Ngân hàng Nhà nước, Cục Thống kê, Cục Hải quan, Cục Thuế, Trường Cán bộ thành phố căn cứ theo nhiệm vụ và kế hoạch của Chương trình này để xây dựng Chương trình hành động cụ thể, nhằm thực hiện đạt hiệu quả cao nhất các nội dung của Chương trình phát triển thương mại điện tử thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2010.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Thương mại, Giám đốc Sở Bưu chính, Viễn thông, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Văn hóa và Thông tin, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Viện trưởng Viện Kinh tế, Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước thành phố, Cục trưởng Cục Thống kê, Cục trưởng Cục Hải quan, Cục trưởng Cục Thuế, Hiệu trưởng Trường Cán bộ thành phố có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Hồng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **CHƯƠNG TRÌNH**

### **Phát triển thương mại điện tử thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2008 - 2010**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 141/2007/QĐ-UBND  
ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Chương trình phát triển thương mại điện tử thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2008 - 2010 được thực hiện như sau:

#### **I. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN**

- Phát triển thương mại điện tử để góp phần phát triển kinh tế bền vững, hội nhập nhanh chóng và sâu rộng vào nền kinh tế khu vực và thế giới, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tiến bộ và hiện đại.

- Phát triển thương mại điện tử để hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, giúp mở rộng khả năng tiếp cận thị trường quốc tế và thị trường nội địa.

- Phát triển thương mại điện tử để từng bước tiếp cận và xây dựng nền kinh tế tri thức.

- Phát triển thương mại điện tử dựa trên sự phối hợp chặt chẽ, phân công cụ thể giữa các sở - ngành và sự tham gia tích cực của cả Chính quyền, doanh nghiệp và người dân.

#### **II. NHIỆM VỤ CHƯƠNG TRÌNH**

- Tạo môi trường để mọi đối tượng (người dân, doanh nghiệp, Nhà nước) hiểu, biết và sử dụng thương mại điện tử nhiều hơn, qua đó sẽ góp phần vào tăng trưởng kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế thành phố theo hướng dịch vụ - công nghiệp - nông nghiệp; đồng thời từng bước nâng tầm ứng dụng thương mại điện tử theo kịp trình độ thế giới.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp, người tiêu dùng thực hiện ứng dụng thương mại điện tử có hiệu quả trong sản xuất kinh doanh và các hoạt động thương mại thường xuyên.

- Tạo lập một cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin đủ mạnh và cơ sở pháp lý có hiệu lực để có thể vận hành được các hoạt động thương mại điện tử.

- Xây dựng nguồn nhân lực đủ trình độ để thực hiện công tác quản lý nhà nước về thương mại điện tử.

### **III. MỤC TIÊU**

Căn cứ theo mục tiêu phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2006 - 2010 tại Quyết định số 222/2005/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ, căn cứ vào thực trạng ứng dụng thương mại điện tử của thành phố Hồ Chí Minh, căn cứ quan điểm phát triển thương mại điện tử và nhiệm vụ đặt ra cho chương trình, cùng trách nhiệm của thành phố được đánh giá có mức độ sẵn sàng điện tử cao nhất cả nước, mục tiêu phát triển thương mại điện tử đến năm 2010 của thành phố Hồ Chí Minh bao gồm 5 mục tiêu như sau:

1. 100% doanh nghiệp biết đến tiện ích của thương mại điện tử;
2. 60% doanh nghiệp lớn có Website và thực hiện giao dịch thương mại điện tử qua mạng;
3. 80% doanh nghiệp vừa và nhỏ có Website có tính năng giới thiệu sản phẩm trở lên hoặc tham gia các sàn giao dịch điện tử và thực hiện các giao dịch thương mại điện tử qua mạng;
4. 20% hộ gia đình thực hiện các hoạt động mua bán giao dịch thương mại điện tử qua mạng;
5. Các cơ quan quản lý nhà nước thực hiện cung cấp các dịch vụ công cho các tổ chức, cá nhân thông qua hệ thống “một cửa điện tử” góp phần thực hiện thành công Chính quyền điện tử tại thành phố Hồ Chí Minh.

### **IV. CÁC NHÓM GIẢI PHÁP ĐỂ THỰC HIỆN MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ**

**Nhóm giải pháp I:** Tuyên truyền, đào tạo, phổ cập kiến thức về thương mại điện tử

#### **1. Mục tiêu:**

- Nâng cao nhận thức và kiến thức về thương mại điện tử cho doanh nghiệp. Giúp doanh nghiệp tự tin, chủ động ứng dụng thương mại điện tử trong sản xuất, kinh doanh.

- Cung cấp kiến thức về thương mại điện tử cho công chức quản lý nhà nước để xây dựng cơ chế quản lý và chính sách phát triển phù hợp.

- Đào tạo đội ngũ cán bộ chuyên sâu về thương mại điện tử.

- Tuyên truyền, phổ cập rộng rãi kiến thức thương mại điện tử đến người tiêu dùng.

## 2. Nội dung:

### 2.1. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về thương mại điện tử:

Nội dung đào tạo chia theo 3 nhóm đối tượng:

a) Doanh nghiệp: Đào tạo kiến thức, kỹ năng và môi trường ứng dụng thương mại điện tử; vấn đề sở hữu trí tuệ trong môi trường giao dịch ảo; phổ cập các văn bản pháp quy liên quan đến hoạt động thương mại điện tử.

b) Cán bộ quản lý nhà nước: đào tạo tập huấn cho cán bộ từ cấp Phó phòng trở lên thuộc các sở - ban - ngành thành phố những kiến thức cơ bản về thương mại điện tử và nội dung quản lý nhà nước đối với hoạt động thương mại điện tử.

c) Cán bộ chuyên về thương mại điện tử để đảm nhiệm vai trò chính trong hoạt động phát triển thương mại điện tử sau này.

### Kế hoạch:

- Chi nhánh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt nam (VCCI) tại thành phố Hồ Chí Minh chủ trì thực hiện chương trình đào tạo doanh nghiệp với mục tiêu đến năm 2010 đào tạo được 3.000 doanh nghiệp (từ năm 2008 mỗi năm đào tạo 1.000 doanh nghiệp) và xây dựng xong kế hoạch chi tiết trình Ủy ban nhân dân thành phố tháng 01 năm 2008.

- Sở Nội vụ và Trường Cán bộ thành phố chủ trì thực hiện xây dựng chương trình đào tạo cho cán bộ quản lý nhà nước với mục tiêu đến năm 2010 sẽ tập huấn cho 900 lượt công chức (từ năm 2008 mỗi năm đào tạo cho 300 lượt công chức) và xây dựng xong kế hoạch trình Ủy ban nhân dân thành phố tháng 01 năm 2008.

- Ban Tổ chức Thành ủy đưa vào Chương trình đào tạo 500 Tiến sĩ - Thạc sĩ kế hoạch đào tạo cán bộ chuyên về thương mại điện tử với mục tiêu đến năm 2010 mỗi sở - ngành thành phố, các Tổng Công ty Nhà nước của thành phố có từ 01 đến 02 cán bộ.

Đơn vị phối hợp: Vụ Thương mại Điện tử - Bộ Công thương, Sở Thương mại, Hội Tin học thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ và một số trường đại học.

2.2. Tổ chức các cuộc thi và bình chọn doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử tiêu biểu nhằm động viên khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng và kinh doanh thương mại điện tử, đồng thời qua đó lựa chọn các nhân tố điển hình để nhân rộng, quảng bá thúc đẩy thương mại điện tử phát triển.

Đơn vị chủ trì: Sở Thương mại.

Kế hoạch: từ năm 2008 thực hiện mỗi năm một lần, tháng 01 năm 2008 xây dựng xong kế hoạch chi tiết trình Ủy ban nhân dân thành phố.

Đơn vị phối hợp: Vụ Thương mại Điện tử - Bộ Công thương, Sở Bưu chính, Viễn thông, Hội Tin học thành phố, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam - Chi nhánh thành phố, Thời báo Vi tính Sài Gòn.

2.3. Tuyên truyền quảng bá thương mại điện tử trên các phương tiện truyền thông nhằm quảng bá, tuyên truyền, cung cấp thông tin về tình hình hoạt động, các mô hình ứng dụng thành công và các sự kiện chuyên đề về thương mại điện tử với mục tiêu tạo ra phong trào ứng dụng thương mại điện tử sâu rộng trên địa bàn thành phố.

Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa và Thông tin.

Kế hoạch: thực hiện liên tục và thường xuyên từ năm 2008 đến năm 2010, tháng 01 năm 2008 xây dựng xong kế hoạch chi tiết và trình Ủy ban nhân dân thành phố.

Đơn vị phối hợp: Sở Thương mại, Sở Bưu chính, Viễn thông, Hội Tin học, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam - Chi nhánh thành phố, Đài Truyền hình thành phố, Đài Tiếng nói nhân dân thành phố, Báo Sài Gòn Giải phóng; Thời báo Kinh tế Sài Gòn...

2.4. Tổ chức hội nghị, hội thảo trao đổi kiến thức, kinh nghiệm phát triển và ứng dụng thương mại điện tử:

Đơn vị chủ trì: Sở Thương mại.

Kế hoạch: Từ năm 2008 tổ chức hàng năm theo nhu cầu thực tế (ít nhất mỗi năm 4 cuộc) tháng 01 năm 2008 xây dựng xong kế hoạch và trình Ủy ban nhân dân thành phố.

Đơn vị phối hợp: Vụ Thương mại Điện tử, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam - Chi nhánh thành phố, Sở Bưu chính, Viễn thông, Hội Tin học, Viện Kinh tế và một số trường đại học.

2.5. Xây dựng và phát hành một số ấn phẩm chuyên về thương mại điện tử (cẩm nang, hỏi đáp...) phục vụ công tác tuyên truyền quảng bá:

Đơn vị chủ trì: Sở Thương mại.

Kế hoạch: Năm 2008 nghiên cứu xây dựng; năm 2009 phát hành ấn phẩm, tháng 01 năm 2008 xây dựng xong kế hoạch và trình Ủy ban nhân dân thành phố.

Đơn vị phối hợp: Vụ Thương mại Điện tử, Thời báo Vi tính Sài Gòn...

2.6. Tổ chức hội chợ triển lãm về thương mại điện tử: nhằm xúc tiến ứng dụng thương mại điện tử với mục tiêu nâng dần tỷ trọng đóng góp của thương mại điện tử vào sự phát triển kinh tế thành phố.

Đơn vị chủ trì: Sở Thương mại.

Kế hoạch: từ năm 2009, sẽ tổ chức 1 lần/năm, tháng 12 năm 2008 xây dựng kế hoạch và trình Ủy ban nhân dân thành phố.

Đơn vị phối hợp: Vụ Thương mại Điện tử, Hội Tin học thành phố, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Sở Bưu chính, Viễn thông.

2.7. Thành phố đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan đào tạo theo nhu cầu doanh nghiệp về thương mại điện tử.

### **Nhóm giải pháp 2: Phát triển hạ tầng công nghệ thương mại điện tử**

Chương trình này là một bộ phận của chương trình phát triển Công nghệ thông tin và truyền thông thành phố do Sở Bưu chính, Viễn thông chủ trì thực hiện. Sở Bưu chính, Viễn thông sẽ xây dựng kế hoạch chi tiết và trình Ủy ban nhân dân thành phố trong tháng 01 năm 2008.

#### 1. Mục tiêu:

- Trên 80% doanh nghiệp loại vừa có Website cung cấp, tìm kiếm thông tin và giao dịch.

- 50% doanh nghiệp loại nhỏ sẽ có Website để cung cấp thông tin.

- Xây dựng hạ tầng viễn thông đảm bảo cho 100% doanh nghiệp tham gia giao dịch điện tử.

- Tạo điều kiện để 100% doanh nghiệp có nhu cầu thực hiện báo cáo thống kê, khai báo thuế, thực hiện thủ tục hải quan, đăng ký và được cấp phép kinh doanh qua mạng.

## 2. Nội dung:

### 2.1. Hỗ trợ và khuyến khích xây dựng doanh nghiệp điện tử:

- Tư vấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ.

- Cung cấp thông tin kinh tế cho các doanh nghiệp và xúc tiến, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia thương mại điện tử, tăng cường hợp tác quốc tế về thương mại điện tử.

- Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử trong các cơ quan nhà nước, cung cấp các dịch vụ công hỗ trợ thương mại điện tử.

### 2.2. Phát triển công nghiệp công nghệ thông tin:

#### a) Phát triển công nghiệp phần mềm:

- Hỗ trợ, phát triển và nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp phần mềm.

- Xây dựng và đẩy mạnh phát triển các khu công nghiệp phần mềm tập trung.

- Tăng cường xúc tiến thương mại và phát triển thị trường gia công xuất khẩu phần mềm.

#### b) Phát triển công nghiệp nội dung số:

- Hỗ trợ, phát triển và nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp. Số hóa các tài nguyên số. Nghiên cứu và phát triển các dịch vụ trực tuyến phục vụ giáo dục, y tế, thương mại, giải trí và phát triển dịch vụ ngân hàng điện tử (e-banking).

- Phát triển nội dung số trong dịch vụ viễn thông di động, dịch vụ Internet.

- Phát triển các dịch vụ mới phù hợp xu hướng hội tụ công nghệ giữa phát thanh, truyền hình, công nghệ thông tin và viễn thông; xu hướng hội tụ giữa viễn thông di động và cố định.

#### c) Phát triển công nghiệp điện tử - công nghệ thông tin:

- Nhóm sản phẩm định hướng bao gồm: máy tính và các thiết bị ngoại vi; thông tin - viễn thông, điện tử, y tế, điện tử công nghiệp; đo lường và tự động hóa; sản xuất linh kiện, phụ tùng và sản phẩm phụ trợ.

- Đa dạng hóa sản phẩm, nâng cao tính cạnh tranh của sản phẩm để đáp ứng thị trường trong nước và xuất khẩu.

### 2.3. Phát triển hạ tầng viễn thông - Internet:

- Tập trung đầu tư, áp dụng công nghệ hiện đại, tiên tiến, phát triển hạ tầng viễn thông, Internet đáp ứng nhu cầu phát triển.

- Phát triển mạng cáp quang, cung cấp các dịch vụ cáp quang đến từng hộ gia đình. Khuyến khích phát triển hạ tầng đảm bảo cung cấp dịch vụ 3 trong 1: điện thoại, truyền hình và Internet.

- Phát triển mạng lưới viễn thông hiện đại cho khu đô thị mới ...

- Tăng cường công tác kiểm tra và quản lý chất lượng dịch vụ, mạng viễn thông và Internet.

### 2.4. Phát triển các hệ thống thanh toán điện tử:

Thúc đẩy phát triển thị trường thẻ thanh toán điện tử, ngân hàng điện tử, các hệ thống thanh toán liên ngân hàng, cổng thanh toán tại thành phố Hồ Chí Minh.

#### **Nhóm giải pháp 3:** Cung cấp các dịch vụ công hỗ trợ thương mại điện tử

Chương trình này là một bộ phận của chương trình phát triển Công nghệ thông tin và truyền thông thành phố do Sở Bưu chính, Viễn thông chủ trì thực hiện. Sở Bưu chính, Viễn thông phối hợp với các đơn vị xây dựng kế hoạch chi tiết và trình Ủy ban nhân dân thành phố trong tháng 01 năm 2008.

#### 1. Mục tiêu:

- Cấp phép qua mạng: thực hiện cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đầu tư và giấy phép thành lập văn phòng đại diện, cấp phép kinh doanh các sản phẩm dịch vụ có điều kiện qua mạng.

- Xử lý hồ sơ qua mạng: tạo điều kiện để 100% doanh nghiệp thực hiện báo cáo thống kê, khai báo thuế, thực hiện thủ tục hải quan qua mạng.

- Liên thông kết nối các sở - ngành, hoàn thiện hệ thống thông tin doanh nghiệp tiến tới một cửa giải quyết hồ sơ hành chính qua mạng.

#### 2. Nội dung:

##### 2.1. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin cho các cơ quan quản lý nhà nước:

Đơn vị chủ trì: Sở Bưu chính, Viễn thông.

- Xây dựng đồng bộ hệ thống thông tin quản lý hành chính tại các quận - huyện và sở - ngành.



- Xây dựng các hệ thống thông tin chuyên ngành gồm: dân cư, đất đai - xây dựng, doanh nghiệp, khoa học công nghệ, văn hóa, xã hội. Tạo luồng thông tin tự động, đẩy mạnh kết nối giữa các hệ thống thông tin.

- Xây dựng và nâng cấp kiến trúc công nghệ thông tin, viễn thông của toàn thành phố. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trên mạng.

- Hoàn thành xây dựng hệ thống “một cửa điện tử” cung cấp thông tin về tình trạng hồ sơ và tiến tới “một cửa điện tử” giải quyết hồ sơ hành chính.

Thời gian thực hiện: 2008 - 2010.

## 2.2. Khai thuế qua mạng:

Đơn vị chủ trì: Cục Thuế.

- Đăng ký cấp mã số thuế qua mạng.

- Kê khai, nộp thuế qua mạng.

Thời gian thực hiện: 2008 - 2010.

## 2.3. Hải quan điện tử:

Đơn vị chủ trì: Cục Hải quan.

Lộ trình và nội dung thực hiện chương trình Hải quan điện tử.

a) Đến tháng 10 năm 2007: (đã thực hiện).

- Xây dựng cơ sở pháp lý cho việc thí điểm mở rộng thủ tục Hải quan điện tử.

- Xây dựng cơ sở hạ tầng và chuẩn bị nguồn nhân lực phục vụ công tác mở rộng thủ tục Hải quan điện tử đối với các loại hình hàng hóa xuất nhập khẩu và đối tượng doanh nghiệp tham gia.

b) Từ tháng 10 năm 2007 đến tháng 6 năm 2008:

- Mở rộng thủ tục Hải quan điện tử đối với các loại hình hàng hóa khác của các doanh nghiệp đang và sẽ tham gia thí điểm, trong đó tập trung thực hiện đối với các doanh nghiệp tại 2 khu chế xuất Tân Thuận và Linh Trung.

- Mở rộng đối tượng tham gia thủ tục Hải quan điện tử cho tất cả các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố với mục tiêu đến tháng 6 năm 2008 tỷ lệ thông quan điện tử đạt ít nhất 10% tổng giá trị kim ngạch xuất khẩu.

c) Từ tháng 6 năm 2008 đến cuối năm 2010:

Triển khai dự án World Bank về hiện đại hóa hải quan Việt Nam với mục tiêu đến năm 2010 đạt trình độ quản lý hải quan hiện đại bằng các nước trong khu vực.

2.4. Dự án xây dựng trung tâm chứng thực điện tử và triển khai thực hiện chữ ký số:

Nhằm phục vụ chứng thực các loại tài liệu điện tử và triển khai thực hiện chữ ký số cho tất cả các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố.

Đơn vị chủ trì: Sở Bru chính, Viễn thông.

Thời gian thực hiện: 2008 - 2010.

**Nhóm giải pháp 4:** Hợp tác quốc tế về thương mại điện tử

Đơn vị chủ trì: Sở Thương mại và Sở Bru chính, Viễn thông cùng phối hợp.

Kế hoạch thực hiện: Sở Thương mại và Sở Bru chính, Viễn thông phối hợp xây dựng kế hoạch chi tiết và trình Ủy ban nhân dân thành phố tháng 01 năm 2008.

Nội dung hợp tác:

- Học tập kinh nghiệm quản lý, phát triển hạ tầng và hỗ trợ phát triển thương mại điện tử tại các quốc gia có nền thương mại điện tử phát triển.

- Hợp tác quốc tế đối với các Chính phủ, tổ chức nước ngoài trong việc đào tạo nguồn nhân lực, tư vấn giải pháp, cung cấp dịch vụ... liên quan đến phát triển thương mại điện tử.

Đơn vị phối hợp: Vụ Thương mại Điện tử, VCCI và một số sở - ban - ngành liên quan.

**Nhóm giải pháp 5:** Nâng cao vai trò quản lý nhà nước đối với hoạt động thương mại điện tử

1. Mục tiêu: Phục vụ tốt hơn công tác quy hoạch phát triển và xây dựng phương thức quản lý phát triển thương mại điện tử phù hợp, sát thực.

2. Nội dung:

2.1. Xây dựng tiêu chí đánh giá hoạt động thương mại điện tử:

Đơn vị chủ trì: Cục Thống kê.

Kế hoạch: Cục Thống kê xây dựng kế hoạch chi tiết và trình Ủy ban nhân dân thành phố trong tháng 01 năm 2008; triển khai thực hiện quý I năm 2008.

Đơn vị phối hợp: Sở Thương mại, Sở Bưu chính, Viễn thông.

2.2. Nghiên cứu vai trò quản lý nhà nước đối với hoạt động thương mại điện tử:

Mục tiêu: tìm giải pháp tạo môi trường ứng dụng và phát triển thương mại điện tử, quản lý hoạt động mua bán trên mạng và định hướng phát triển thương mại điện tử hiệu quả.

Đơn vị chủ trì: Sở Thương mại.

Kế hoạch: Sở Thương mại xây dựng đề cương chi tiết và trình Ủy ban nhân dân thành phố trong quý I năm 2008; triển khai thực hiện trong quý II năm 2008.

Đơn vị phối hợp: Viện Kinh tế, Sở Bưu chính, Viễn thông, Vụ Thương mại Điện tử, Sở Khoa học và Công nghệ.

2.3. Điều tra khảo sát mức độ ứng dụng thương mại điện tử của doanh nghiệp:

Đơn vị chủ trì: Cục Thống kê.

Kế hoạch: Cục Thống kê xây dựng kế hoạch chi tiết và trình Ủy ban nhân dân thành phố trong quý I năm 2008; triển khai thực hiện trong quý II năm 2008.

Đơn vị phối hợp: Sở Thương mại, Hội Tin học thành phố, Sở Bưu chính, Viễn thông, Viện Kinh tế.

2.4. Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ nhu cầu quản lý:

Đơn vị chủ trì: Sở Thương mại.

Kế hoạch: Năm 2008 xây dựng kế hoạch chi tiết, năm 2009 thực hiện.

Đơn vị phối hợp: Cục Thống kê, Hội Tin học thành phố, Sở Bưu chính, Viễn thông, Viện Kinh tế, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Dự án: Trung tâm Hỗ trợ và Phát triển Thương mại điện tử.

Mục tiêu thực hiện nhiệm vụ tư vấn, cung cấp thông tin, hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử và điều hành hoạt động sản giao dịch điện tử của thành phố.

Đơn vị chủ trì: Viện Kinh tế.

Kế hoạch: Viện Kinh tế xây dựng đề án chi tiết và trình Ủy ban nhân dân thành phố tháng 01 năm 2008.

Đơn vị phối hợp: Sở Thương mại, Sở Nội vụ.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình phát triển thương mại điện tử thành phố (Sở Thương mại phối hợp Sở Nội vụ dự thảo Quyết định thành lập trình Ủy ban nhân dân thành phố đầu tháng 01 năm 2008) với thành phần gồm:

- |   |                      |
|---|----------------------|
| - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố,   | Trưởng ban;          |
| - Sở Thương mại,  | Phó ban Thường trực; |
| - Sở Bưu chính, Viễn thông,   | Phó ban;             |
| - Sở Kế hoạch và Đầu tư,  | Thành viên;          |
| - Sở Tài chính,   | Thành viên;          |
| - Sở Nội vụ,  | Thành viên;          |
| - Sở Văn hóa và Thông tin,  | Thành viên;          |
| - Sở Khoa học và Công nghệ,   | Thành viên;          |
| - Sở Du lịch,   | Thành viên;          |
| - Cục Thống kê,   | Thành viên;          |
| - Cục Hải quan,   | Thành viên;          |
| - Cục Thuế thành phố;   | Thành viên;          |
| - Viện Kinh tế,   | Thành viên;          |
| - Ngân hàng Nhà nước,   | Thành viên;          |
| - Trường Cán bộ thành phố,  | Thành viên;          |
| - Ban Tổ chức Thành ủy,   | Thành viên;          |
| - Chi nhánh Phòng Thương mại và Công nghiệp,<br>Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh, | Thành viên.          |

2. Các đơn vị chủ trì thực hiện các chương trình nhánh và dự án có trách nhiệm xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể (bao gồm cả phương án tài chính) trình Ban Chỉ đạo phê duyệt theo đúng kế hoạch.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu, bố trí và duyệt kế hoạch kinh phí kịp thời để nhanh chóng triển khai thực hiện Chương trình phát triển thương mại điện tử trên địa bàn thành phố.

4. Các đơn vị chủ trì thực hiện các chương trình nhánh và dự án tổ chức triển khai thực hiện ngay sau khi Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt kế hoạch và hàng quý phải gửi báo cáo về Sở Thương mại để Sở Thương mại tổng hợp báo cáo trình Ủy ban nhân dân thành phố./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Hồng**

**QUẬN 10**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  
**QUẬN 10**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2007/NQ-HĐND

*Quận 10, ngày 20 tháng 12 năm 2007*

**NGHỊ QUYẾT**

**Về tình hình thực hiện ngân sách năm 2007  
và dự toán thu - chi ngân sách quận 10 năm 2008**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN 10**  
**KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 14**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Trên cơ sở nghiên cứu Tờ trình số 10191/TTr-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận 10 tại kỳ họp về việc đề nghị thông qua Tờ trình về điều chỉnh bổ sung dự toán chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2007; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2007 và dự toán thu - chi ngân sách năm 2008; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân quận 10 và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân quận,

**QUYẾT NGHỊ:****Điều 1. Về tình hình thực hiện ngân sách năm 2007**

1. Chấp thuận với điều chỉnh bổ sung dự toán chi ngân sách quận trong 6 tháng cuối năm 2007 là 14, 347 tỷ đồng.

2. Đồng ý với kết quả về thực hiện thu - chi ngân sách năm 2007 như sau:

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn quận ước thực hiện cả năm là 565,663 tỷ đồng, đạt 107,62% so với dự toán, tăng 35,00% so với cùng kỳ.

- Tổng thu ngân sách quận (nếu không tính kết dư) ước thực hiện cả năm là 247,761 tỷ đồng, đạt 135,18% so với dự toán, tăng 10,15% so với cùng kỳ.

- Tổng chi ngân sách quận ước thực hiện cả năm là 212,988 tỷ đồng, đạt 116,21% so với dự toán, bằng 101,72% so với cùng kỳ.

- Ước kết dư ngân sách quận là 60,899 tỷ đồng.

Nhìn chung, trong năm 2007 kinh tế xã hội của quận vẫn giữ được tốc độ tăng trưởng khá, năm sau cao hơn năm trước; tình hình thực hiện thu - chi ngân sách năm 2007 được quận - phường tập trung chỉ đạo và điều hành nên công tác thu ngân sách đều vượt so với dự toán, công tác chi ngân sách được thực hiện đảm bảo kinh phí chi hoạt động thường xuyên, chi đầu tư phát triển; cân đối thu - chi ngân sách ước có kết dư đáp ứng tốt các yêu cầu nhiệm vụ của quận đã đề ra.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân quận 10 tán thành và thông qua phân bổ dự toán thu - chi ngân sách năm 2008 của Ủy ban nhân dân quận 10 như sau:

- Dự toán tổng thu ngân sách nhà nước năm 2008 trên địa bàn là 690,300 tỷ đồng, tăng 31,34% so với dự toán năm 2007, tăng 22,03% so với ước thực hiện năm 2007.

- Dự toán tổng thu ngân sách quận là 165,070 tỷ đồng (không tính thu kết dư năm trước), đạt 90,07% so với dự toán năm 2007, bằng 81,71% so với ước thực hiện năm 2007.

- Dự toán tổng chi ngân sách quận là 203,570 tỷ đồng, tăng 11,07% so với dự toán năm 2007, tăng 8,94% so với ước thực hiện năm 2007.

**Điều 3.** Thống nhất với các nguyên tắc, nhiệm vụ thu - chi và dự kiến mức phân bổ cho các lĩnh vực, các đơn vị và 15 phường năm 2008. Trong quá trình điều hành thực hiện ngân sách:

1. Ủy ban nhân dân quận 10 chú ý:

- Căn cứ vào Nghị quyết của Hội đồng nhân dân quận giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách cho từng cơ quan, đơn vị và 15 phường theo đúng quy định.

- Thực hiện ổn định ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; tăng cường phân cấp cho Ủy ban nhân dân phường để tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý các nguồn thu; đẩy mạnh các biện pháp quản lý nguồn thu và bồi dưỡng nguồn thu, hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách năm 2008.

- Đảm bảo phân bổ chi theo yêu cầu trên tinh thần tiết kiệm, chống lãng phí. Ưu

tiên chi cho các dự án trọng tâm, trọng điểm, các dự án mang tính cấp bách theo nhu cầu của địa phương, khắc phục chi vượt dự toán ngân sách.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn phường, dự toán chi ngân sách địa phương, quyết định phân bổ dự toán ngân sách cấp mình; chỉ đạo các cơ quan ban ngành quận và Ủy ban nhân dân 15 phường triển khai giao dự toán thu - chi ngân sách 2008 đến từng đơn vị trước ngày 30 tháng 12 năm 2007.

2. Hội đồng nhân dân 15 phường triệu tập kỳ họp để đánh giá tình hình thực hiện ngân sách năm 2007 và quyết định dự toán ngân sách năm 2008 đảm bảo theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Hội đồng nhân dân quận 10, khóa IX, kỳ họp thứ 14 giao trách nhiệm cho Ủy ban nhân dân quận, 15 phường và các ngành chức năng triển khai thực hiện Nghị quyết đã được kỳ họp thông qua.

Thường trực Hội đồng nhân dân, 02 Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân quận tăng cường hoạt động giám sát việc thực hiện ngân sách năm 2008 trên các lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân quận 10 khóa IX thông qua tại kỳ họp thứ 14 ngày 20 tháng 12 năm 2007./.

**CHỦ TỊCH**

**Lâm Đình Chiến**



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
QUẬN 10****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2007/NQ-HĐND

Quận 10, ngày 20 tháng 12 năm 2007

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về bổ sung, điều chỉnh kế hoạch**  
**đầu tư - sửa chữa - duy tu năm 2007****HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN 10**  
**KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 14**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Xét Tờ trình số 10166/TTr-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận 10 tại kỳ họp về việc đề nghị thông qua Tờ trình về bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư - sửa chữa - duy tu năm 2007; Báo cáo thẩm tra của ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân quận 10; ý kiến của các vị đại biểu,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Tờ trình về bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư - sửa chữa - duy tu năm 2007 do Ủy ban nhân dân quận 10 trình bày tại kỳ họp như sau:

Chấp thuận bổ sung mới 2,269 tỷ đồng với 16 công trình, điều chỉnh giảm giá trị 9,977 tỷ, tương ứng 59 công trình. Tổng cộng kế hoạch đầu tư - sửa chữa - duy tu sau khi bổ sung và điều chỉnh là 155,460 tỷ đồng với 331 công trình, gồm:

- Nguồn vốn thành phố tập trung: 11,870 tỷ đồng, với 31 công trình.
- Nguồn vốn thành phố phân cấp: 34,382 tỷ đồng, với 86 công trình.
- Các nguồn vốn quận: 17,224 tỷ đồng, với 97 công trình.
- Nguồn vốn khác: 91,984 tỷ đồng, với 117 công trình.

**Điều 2.** Ủy ban nhân dân quận 10 căn cứ vào Tờ trình đã được thông qua có kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân quận 10 khóa IX thông qua tại kỳ họp thứ 14 ngày 20 tháng 12 năm 2007./.

**CHỦ TỊCH**

**Lâm Đình Chiến**

**QUẬN BÌNH TÂN****HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
QUẬN BÌNH TÂN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 129/2007/NQ-HĐND

*Bình Tân, ngày 27 tháng 12 năm 2007***NGHỊ QUYẾT****Về nhiệm vụ kinh tế - xã hội quận Bình Tân năm 2008****HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN  
KHÓA I, KỲ HỌP LẦN THỨ 9***(Ngày 26 và 27 tháng 12 năm 2007)*

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Sau khi xem xét các Báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân, 2 Ban Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận và các cơ quan hữu quan; Thông báo của Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận và ý kiến của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân quận,

**QUYẾT NGHỊ:**

Nhất trí với các báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban của Hội đồng nhân dân quận.

Nhất trí với báo cáo của Ủy ban nhân dân và các cơ quan hữu quan về đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn quận năm 2007; mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch và các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2008.

Nhất trí thông qua kinh phí hoạt động năm 2008 của Hội đồng nhân dân quận (theo dự toán số 94/KH-HĐND ngày 15 tháng 11 năm 2007); kinh phí hoạt động của Hội thẩm nhân dân - Tòa án nhân dân quận (Theo Tờ trình số 322/TTr-TA ngày 25 tháng 12 năm 2007).

Hội đồng nhân dân quận nhấn mạnh một số vấn đề như sau:

**I. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2007** (số liệu đến ngày 15 tháng 12 năm 2007 và ước cả năm 2007):

1. Về kinh tế:

Kinh tế vẫn tiếp tục giữ tốc độ tăng trưởng, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận. Tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn ước đạt 3.985,56 tỷ đồng (giá cố định 1994), tăng 32,48% (so với kế hoạch là 30%), trong đó:

Về thương mại - dịch vụ chiếm 39,15%.

Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp chiếm 30,82%.

Nông nghiệp chiếm tỷ lệ 3,64%. Đã tập trung đúng mức cho công tác phòng, chống dịch cúm gia cầm; lở mồm long móng; dịch heo tai xanh ở gia súc và bệnh vàng lùn - lùn xoắn lá.

2. Về thu - chi ngân sách:

Thu ngân sách nhà nước đạt 487,155 tỷ đồng (tăng 26,3% so với năm 2006), đạt 113,8% dự toán cả năm. Thu ngân sách địa phương 243,306 tỷ đồng (tăng 24,7% so với năm 2006), đạt 178,9% dự toán năm.

Chi ngân sách tiết kiệm, hợp lý đảm bảo các nhu cầu bức thiết. Tổng chi ngân sách địa phương 209,842 tỷ đồng, đạt 131% so với dự toán năm, trong đó chi cho đầu tư phát triển là 63,544 tỷ đồng (chiếm 30,3% tổng chi ngân sách).

3. Về đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý đô thị:

Chú ý đúng mức và đạt kết quả đáng kể về đầu tư xây dựng các công trình và chỉnh trang đô thị, quản lý đô thị. Tập trung thực hiện 282/356 tuyến hẻm với tổng vốn là 35,629 tỷ đồng (có 21,592 tỷ đồng do nhân dân đóng góp).

4. Về văn hóa - xã hội:

Ngành giáo dục có tích cực hoàn thành tốt nhiệm vụ, chất lượng dạy và học, hiệu suất đào tạo được nâng lên, công tác phổ cập giáo dục đã có bước tiến bộ. Hoàn thành xây dựng và thành lập mới 11 trường.

Hoạt động văn hóa - xã hội có tiến bộ trên nhiều mặt, gắn phát triển kinh tế với phát triển văn hóa và chăm lo giải quyết các vấn đề xã hội. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên là 1,19% (chỉ tiêu 1,3%); chất lượng đời sống của các tầng lớp nhân dân từng bước được nâng lên. Duy trì thực hiện tốt chương trình xóa đói giảm nghèo, hạ tỷ lệ hộ nghèo còn 2,01% (1.467 hộ) so với chỉ tiêu đề ra là 3%. Giải quyết việc làm mới cho

7.199 lao động (đạt 159,98%). Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được phát huy tốt. Hoạt động thể dục thể thao, thông tin tuyên truyền có bước tiến bộ đáng kể.

5. Đảm bảo giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội:

Công tác quân sự ở địa phương được xây dựng đạt yêu cầu về số lượng và chất lượng.

Hoàn thành cơ bản các nhiệm vụ thanh tra - tư pháp - cải cách hành chính.

Thực hiện tốt công tác bầu cử Quốc hội khóa XII ngày 20 tháng 5 năm 2007.

Nhìn chung, các cấp - các ngành, các tổ chức và nhân dân đã có sự nỗ lực thực hiện; góp phần thúc đẩy kinh tế phát triển, văn hóa xã hội có chuyển biến khá, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Hầu hết các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2007 đều đạt và vượt kế hoạch theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân quận.

Tuy nhiên, tình hình kinh tế - xã hội năm 2007 vẫn còn một số mặt khó khăn, hạn chế nhất định. Hội đồng nhân dân quận ghi nhận các mặt khó khăn và tồn tại của Ủy ban nhân dân quận và các ngành đã nêu trong báo cáo; cần có kế hoạch, biện pháp cụ thể nhằm khắc phục các mặt tồn tại, khó khăn; tạo điều kiện nhằm thực hiện tốt kế hoạch nhiệm vụ năm 2008.

## **II. Mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu năm 2008:**

### **1. Mục tiêu:**

Phấn đấu, duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế cao và bền vững, phát huy mọi tiềm năng, nguồn lực của các thành phần kinh tế trong và ngoài quận; tạo chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng và hiệu quả của nền kinh tế; tạo điều kiện cho cơ cấu kinh tế chuyển dịch nhanh và đúng theo hướng “Dịch vụ - Công nghiệp - Nông nghiệp”; phát triển kinh tế gắn liền với tiến bộ, công bằng xã hội và bảo vệ môi trường để đáp ứng yêu cầu phát triển quận.

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh phát triển đi đôi với nâng cao chất lượng các lĩnh vực giáo dục, đào tạo dạy nghề, y tế, văn hóa; thực hiện tốt mục tiêu giảm nghèo, cải thiện đời sống nhân dân.

Thực hiện đạt hiệu quả “Năm xây dựng nếp sống văn minh đô thị” và tiếp tục thực hiện công tác cải cách hành chính; thực hiện có hiệu quả việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn quận. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành của bộ máy Nhà nước, nâng cao ý thức và trách nhiệm phục vụ nhân dân.

## 2. Các chỉ tiêu chủ yếu:

### 2.1. Về kinh tế:

Tốc độ tăng trưởng kinh tế tăng 33%; trong đó thương mại - dịch vụ là 40% trở lên, công nghiệp là 31% trở lên, nông nghiệp là 2%.

Thu ngân sách nhà nước là 534 tỷ đồng, thu ngân sách địa phương là 161,8 tỷ đồng và chi ngân sách địa phương là 161,8 tỷ đồng.

Tổng vốn đầu tư xã hội 10.000 tỷ đồng (vốn ngân sách 991 tỷ đồng, chiếm 9,91%).

### 2.2. Về quản lý đô thị:

Phủ kín quy hoạch chi tiết 1/2000 trên địa bàn quận; công bố, công khai các đồ án đã phê duyệt.

Chỉnh trang mới 200 tuyến hẻm trên địa bàn quận.

Tăng cường cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất theo quy định, đảm bảo đúng thời gian quy định.

Có biện pháp hữu hiệu xử lý các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường. Có kế hoạch giải quyết nhu cầu nước sạch cho dân.

Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý xây dựng, quản lý đô thị.

### 2.3. Về văn hóa xã hội:

Tập trung chăm lo Tết Nguyên đán Mậu Tý.

Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1,2%.

Không còn hộ nghèo theo tiêu chí (dưới 6 triệu đồng/người/năm) vào cuối năm 2008.

Hỗ trợ vốn, giải quyết việc làm tại chỗ cho 10.000 lao động mới.

Phần đầu có 8/10 phường đăng ký xây dựng phường văn hóa, 02 phường được công nhận phường văn hoá.

Huy động 31% trẻ em vào nhà trẻ, 91% trẻ vào mẫu giáo, 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1; hiệu suất đào tạo cấp tiểu học trên 98%, cấp trung học cơ sở trên 85%; tỷ lệ học sinh bỏ học cấp tiểu học dưới 0,2%, trung học cơ sở dưới 2%. Hoàn thành phổ cập giáo dục bậc trung học vào cuối năm 2008.

### 2.4. Về an ninh - quốc phòng:

Phần đầu giảm phạm pháp hình sự ít nhất 5%.

Tỷ lệ khám phá án đạt 60%, kéo giảm tai nạn giao thông ít nhất 5%.

Hoàn thành chỉ tiêu giao quân đạt 100%.

### 3. Các giải pháp chủ yếu:

Nhất trí với các giải pháp mà Ủy ban nhân dân quận đã thông qua (theo Báo cáo số 149/BC-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận).

### **III. Tổ chức thực hiện:**

Giao cho Ủy ban nhân dân quận chỉ đạo, điều hành các cơ quan, đơn vị thuộc quận và Ủy ban nhân dân các phường thực hiện Nghị quyết này với kết quả cao nhất.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân quận theo chức năng tăng cường đúng mức giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận và tổ chức thành viên vận động thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân quận và phản ánh kịp thời tâm tư nguyện vọng, kiến nghị của cử tri.

Hội đồng nhân dân quận biểu dương sự nỗ lực đóng góp của đội ngũ cán bộ, công chức, lực lượng vũ trang, các tầng lớp nhân dân vào việc thực hiện hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch năm 2007. Phát huy thành quả vừa qua; Hội đồng nhân dân quận kêu gọi nhân dân, cán bộ, chiến sĩ nêu cao tinh thần khắc phục khó khăn, đoàn kết, quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kế hoạch kinh tế - xã hội - an ninh quốc phòng năm 2008 của Quận nhà.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân quận Bình Tân - khóa I (nhiệm kỳ 2004 - 2009) thông qua tại kỳ họp lần thứ 9, ngày 27 tháng 12 năm 2007./.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Hoàng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
QUẬN BÌNH TÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 130/2007/NQ-HĐND

*Bình Tân, ngày 27 tháng 12 năm 2007*

## **NGHỊ QUYẾT**

### **Dự toán thu - chi và phân bổ ngân sách nhà nước trên địa bàn quận Bình Tân năm 2008**

#### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN**

##### **KHÓA I, KỲ HỌP LẦN THỨ 9**

*(Ngày 26 và 27 tháng 12 năm 2007)*

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Thông tư số 135/2007/TT-BTC ngày 23 tháng 11 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điểm về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2008;

Căn cứ Quyết định số 137/2007/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về giao chỉ tiêu dự toán thu - chi ngân sách nhà nước năm 2008;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 94 /TTr-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân và ý kiến các đại biểu Hội đồng nhân dân quận, qua kết luận của chủ tọa đoàn,

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Nhất trí thông qua dự toán thu - chi ngân sách nhà nước trên địa bàn quận Bình Tân năm 2008 như sau:

#### **A. DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NĂM 2008:**

##### **I. NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC (NSNN):**

Dự toán tổng thu NSNN năm 2008 là: 534,875 tỷ đồng.



Trong đó:

- Thuế công thương nghiệp ngoài quốc doanh:	295,000 tỷ đồng.
- Lệ phí trước bạ:	58,800 tỷ đồng.
- Thuế thu nhập cá nhân:	1,200 tỷ đồng.
- Thuế nhà đất:	4,500 tỷ đồng.
- Tiền thuê đất:	25,000 tỷ đồng.
- Tiền sử dụng đất:	120,875 tỷ đồng.
- Thuế chuyển quyền sử dụng đất:	20,000 tỷ đồng.
- Phí - lệ phí:	5,000 tỷ đồng.
- Thu khác ngân sách:	4,500 tỷ đồng.

## II. NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG:

Dự toán tổng thu ngân sách địa phương là: 161,858 tỷ đồng.

Trong đó:

- Thuế công thương nghiệp ngoài quốc doanh:	85,036 tỷ đồng.
- Lệ phí trước bạ nhà đất:	22,344 tỷ đồng.
- Thuế nhà đất:	4,500 tỷ đồng.
- Thuế chuyển quyền sử dụng đất:	20,000 tỷ đồng.
- Phí - lệ phí:	2,900 tỷ đồng.
- Thu khác ngân sách:	2,750 tỷ đồng.
- Thu bổ sung từ ngân sách thành phố:	24,328 tỷ đồng.

1. Dự toán tổng thu ngân sách cấp quận là: 148,906 tỷ đồng.

Trong đó:

- Thuế công thương nghiệp ngoài quốc doanh:	84,818 tỷ đồng.
- Lệ phí trước bạ nhà đất:	17,875 tỷ đồng.
- Thuế nhà đất:	3,600 tỷ đồng.
- Thuế chuyển quyền sử dụng đất:	16,000 tỷ đồng.
- Phí - lệ phí:	0,800 tỷ đồng.
- Thu khác ngân sách:	1,485 tỷ đồng.

- Thu bổ sung từ ngân sách thành phố:	24,328 tỷ đồng.
2. Dự toán tổng thu ngân sách cấp phường là:	36,348 tỷ đồng.
Trong đó:	
- Thuế công thương nghiệp ngoài quốc doanh:	0,218 tỷ đồng.
- Lệ phí trước bạ nhà đất:	4,469 tỷ đồng.
- Thuế nhà đất:	0,900 tỷ đồng.
- Thuế chuyển quyền sử dụng đất:	4,000 tỷ đồng.
- Phí - lệ phí:	2,100 tỷ đồng.
- Thu khác ngân sách:	1,265 tỷ đồng.
- Thu bổ sung từ ngân sách quận:	23,396 tỷ đồng.

## **B. DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2008:**

*(đính kèm bảng phân bổ dự toán chi ngân sách của các đơn vị năm 2008)*

Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2008 là 161,858 tỷ đồng.

Trong đó:

- Chi thường xuyên:	161,858 tỷ đồng.
+ Chi sự nghiệp Kinh tế:	23,857 tỷ đồng.
+ Chi sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo:	54,057 tỷ đồng.

(Trong đó kinh phí mở lớp học theo chỉ đạo Quận ủy: 0,8 tỷ và chi trả tiền học phí và sách giáo khoa cho CBCC được Quận ủy cử đi học: 0,6 tỷ đồng ).

+ Chi sự nghiệp Y tế:	12,991 tỷ đồng.
-----------------------	-----------------

(Trong đó chi chương trình mục tiêu dân số và KHHGD: 0,757 tỷ đồng)

+ Chi Văn hóa Nghệ thuật - Thể dục Thể thao:	3,755 tỷ đồng.
+ Chi sự nghiệp Xã hội:	4,625 tỷ đồng.
+ Chi Quản lý nhà nước:	26,660 tỷ đồng.

(Trong đó chi trả tiền lương cho đào tạo cán bộ nguồn của Quận: 0,886 tỷ đồng).

+ Chi Đảng, Đoàn thể:	8,511 tỷ đồng.
+ Chi Quốc phòng an ninh, trật tự xã hội:	5,035 tỷ đồng.
+ Chi khác:	8,984 tỷ đồng.

+ Dự phòng phí: 8,092 tỷ đồng.

+ Chi tăng lương: 5,291 tỷ đồng.

1. Dự toán chi ngân sách cấp quận năm 2008 là: 148,906 tỷ đồng.

Trong đó:

Chi thường xuyên: 148,906 tỷ đồng.

- Chi sự nghiệp Kinh tế: 16,954 tỷ đồng.

- Chi sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo: 53,574 tỷ đồng.

(Trong đó kinh phí mở lớp học theo chỉ đạo Quận ủy: 0,8 tỷ và chi trả tiền học phí và sách giáo khoa cho cán bộ - công chức được Quận ủy cử đi học: 0,6 tỷ đồng ).

- Chi Sự nghiệp Y tế: 12,691 tỷ đồng.

(Trong đó chi chương trình mục tiêu dân số và KHHGD 0,757 tỷ đồng)

- Chi Văn hóa Nghệ thuật - Thể dục Thể thao: 3,255 tỷ đồng.

- Chi sự nghiệp Xã hội: 2,765 tỷ đồng.

- Chi Quản lý nhà nước: 17,039 tỷ đồng.

(Trong đó chi trả tiền lương cho đào tạo cán bộ nguồn của Quận: 0,886 tỷ đồng).

- Chi Đoàn thể: 2,713 tỷ đồng.

- Chi Quốc phòng an ninh, trật tự xã hội: 2,000 tỷ đồng.

- Bổ sung cân đối ngân sách phường: 23,396 tỷ đồng.

- Chi khác: 2,047 tỷ đồng.

- Dự phòng phí: 7,181 tỷ đồng.

- Chi tăng lương: 5,291 tỷ đồng.

2. Dự toán chi ngân sách cấp phường năm 2008 là: 36,348 tỷ đồng.

Trong đó:

- Chi sự nghiệp Kinh tế: 6,903 tỷ đồng.

- Chi sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo: 0,483 tỷ đồng.

- Chi sự nghiệp Y tế: 0,300 tỷ đồng.

- Chi Văn hóa Nghệ thuật - Thể dục Thể thao: 0,500 tỷ đồng.

- Chi sự nghiệp Xã hội: 1,860 tỷ đồng.

---

- Chi Quản lý nhà nước:	9,621 tỷ đồng.
- Chi Đảng, Đoàn thể:	5,798 tỷ đồng.
- Chi Quốc phòng an ninh, trật tự xã hội:	3,035 tỷ đồng.
- Chi khác:	6,937 tỷ đồng.
- Dự phòng phí:	0,911 tỷ đồng.

**Điều 2.**

- Giao cho Ủy ban nhân dân quận tổ chức thực hiện ngân sách theo Điều 1 nêu trên và theo đúng quy định của pháp luật. Có báo cáo việc thực hiện, việc quyết toán ở các kỳ họp Hội đồng nhân dân quận.

- Giao cho Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân quận giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân quận - khóa I (nhiệm kỳ 2004 - 2009) thông qua tại kỳ họp lần thứ 9 ngày 27 tháng 12 năm 2007./.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Hoàng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
QUẬN BÌNH TÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 131/2007/NQ-HĐND

*Bình Tân, ngày 27 tháng 12 năm 2007*

## **NGHỊ QUYẾT**

### **Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2008 nguồn vốn ngân sách quận**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN**

**KHÓA I, KỲ HỌP LẦN THỨ 9**

*(Ngày 26 và 27 tháng 12 năm 2007)*

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ công văn số 4620/UBND-TM ngày 20 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về bổ sung vốn đầu tư phân cấp cho các quận - huyện từ số thu vượt tiền sử dụng đất.

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 1777/TTr-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân và ý kiến các đại biểu Hội đồng nhân dân quận, qua kết luận của chủ tọa đoàn,

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Nhất trí thông qua Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2008 nguồn vốn ngân sách quận như sau:

**I. Danh mục đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn vốn phân cấp hàng năm (kèm phụ lục 1):**

Tổng số công trình đầu tư năm 2008 là 42 công trình với vốn kế hoạch dự kiến là 19,920 tỷ đồng. Cụ thể như sau:

1. Công trình khởi công mới: 20 công trình với tổng vốn kế hoạch là 19,4 tỷ đồng. Trong đó:

a) Nhóm hạ tầng kỹ thuật: 05 công trình với vốn kế hoạch năm 2008 là 7,9 tỷ đồng.

b) Nhóm văn hóa - xã hội: 11 công trình với vốn kế hoạch năm 2008 là 7,7 tỷ đồng.

c) Nhóm kinh tế hành chính sự nghiệp: 04 công trình với tổng vốn kế hoạch năm 2008 là 3,8 tỷ đồng.

2. Công trình chuẩn bị đầu tư: 22 công trình nhóm hạ tầng kỹ thuật với vốn kế hoạch năm 2008 là 0,52 tỷ đồng.

## **II. Danh mục đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn vốn dự phòng ngân sách quận (kèm phụ lục 2):**

Tổng số công trình đầu tư năm 2008 là 14 công trình với vốn kế hoạch là 3,590 tỷ đồng. Cụ thể như sau:

1. Công trình khởi công mới: 09 công trình nhóm kinh tế hành chính sự nghiệp với tổng vốn kế hoạch là 3,490 tỷ đồng.

2. Công trình chuẩn bị đầu tư: 01 công trình nhóm hạ tầng kỹ thuật với vốn kế hoạch năm 2008 là 0,02 tỷ đồng và 04 công trình nhóm kinh tế hành chính sự nghiệp với vốn kế hoạch là 0,08 tỷ đồng.

## **III. Danh mục đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn vốn vượt thu tiền sử dụng đất năm 2007 (kèm phụ lục 3).**

Căn cứ vào tiến độ thu tiền sử dụng đất đến ngày 15 tháng 12 năm 2007 là 164,802 tỷ đồng, ước thu tiền sử dụng đất đến ngày 31 tháng 12 năm 2007 là 170,644 tỷ. Ước vượt thu tiền sử dụng đất năm 2007 là  $170,664 \text{ tỷ} - 150 \text{ tỷ} = 20,664 \text{ tỷ}$  đồng.

Trên cơ sở vượt thu tiền sử dụng đất năm 2007, kiến nghị đầu tư cho 7 công trình giao thông với vốn kế hoạch là 20 tỷ đồng.

### **Điều 2.**

- Giao cho Ủy ban nhân dân quận tổ chức thực hiện Nghị quyết này và theo đúng quy định của pháp luật. Có báo cáo việc thực hiện, việc quyết toán ở các kỳ họp Hội đồng nhân dân quận.

- Giao cho Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân quận giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân quận khóa I (nhiệm kỳ 2004 - 2009) thông qua tại kỳ họp lần thứ 9 ngày 27 tháng 12 năm 2007./.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Hoàng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  
**QUẬN BÌNH TÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 132/2007/NQ-HĐND

*Bình Tân, ngày 27 tháng 12 năm 2007*

## **NGHỊ QUYẾT**

**Về chương trình hoạt động giám sát**  
**của Hội đồng nhân dân quận Bình Tân năm 2008**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN**

**KHÓA I, KỲ HỌP LẦN THỨ 9**

*(Ngày 26 và 27 tháng 12 năm 2007)*

Căn cứ Điều 59 của Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Trong kỳ họp lần thứ 9 của Hội đồng nhân dân quận Bình Tân - khóa I (nhiệm kỳ 2004 - 2009) được tổ chức vào ngày 26 và 27 tháng 12 năm 2007. Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 120/TTr-HĐND ngày 24 tháng 12 năm 2007 của Thường trực Hội đồng nhân dân quận và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân quận,

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ngoài việc giám sát chung việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân quận và việc thi hành pháp luật, các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên. Hội đồng nhân dân quận giao cho Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban của Hội đồng nhân dân quận triển khai hoạt động giám sát năm 2008, tập trung vào các nội dung cụ thể như sau:

1. Việc thực hiện “Năm xây dựng nếp sống văn minh đô thị”.
2. Việc thực hiện cải cách hành chính (nhà - đất...); phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp.
3. Việc quản lý và thực hiện quy hoạch - kế hoạch phát triển quận liên quan đến các dự án đầu tư, giải tỏa - bồi thường; tái định cư; thi hành Luật Đất đai, Luật Xây dựng.

- Tình hình xây dựng cơ bản vốn ngân sách nhà nước. Tập trung các công trình vốn thành phố. Việc cung cấp nước sạch.

4. Tình hình thu - chi ngân sách, thu thuế. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

5. Tình hình chỉ đạo điều hành thực hiện về lĩnh vực văn hóa - giáo dục.

6. Việc thực hiện chương trình xóa đói giảm nghèo.

7. Tình hình an toàn giao thông, củng cố an ninh cơ sở, việc thực hiện chương trình mục tiêu “3 giảm”, đấu tranh phòng chống tội phạm.

8. Tình hình công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại - tố cáo.

9. Tình hình thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

**Điều 2.** Trên cơ sở chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân quận và căn cứ vào nhiệm vụ quyền hạn theo quy định của pháp luật, Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban của Hội đồng nhân dân quận chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện chương trình giám sát.

Thường trực Hội đồng nhân dân quận tổ chức thực hiện chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân quận; điều hoà, phối hợp hoạt động giám sát của các Ban Hội đồng nhân dân quận; hướng dẫn các đại biểu Hội đồng nhân dân quận trong việc thực hiện hoạt động giám sát.

**Điều 3.** Các cơ quan, tổ chức hữu quan có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi để Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân quận tiến hành hoạt động giám sát; chuẩn bị báo cáo và cung cấp tài liệu cần thiết theo yêu cầu của Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban của Hội đồng nhân dân quận.

**Điều 4.** Tại kỳ họp giữa năm 2008, Thường trực Hội đồng nhân dân quận báo cáo sơ kết tình hình thực hiện và tại kỳ họp cuối năm báo cáo đánh giá thực hiện chương trình giám sát năm 2008 của Hội đồng nhân dân quận.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân quận Bình Tân - khóa I (nhiệm kỳ 2004 - 2009) thông qua tại kỳ họp lần thứ 9, ngày 27 tháng 12 năm 2007./.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Hoàng**



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
QUẬN BÌNH TÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 133/2007/NQ-HĐND

*Bình Tân, ngày 27 tháng 12 năm 2007*

## **NGHỊ QUYẾT**

### **Về sử dụng nguồn tăng thu ngân sách năm 2007 và dự phòng ngân sách năm 2007**

#### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN KHÓA I, KỲ HỌP LẦN THỨ 9 (Ngày 26, 27 tháng 12 năm 2007)**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ khoản 1 Điều 59 Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 1781/TTr-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân và ý kiến các đại biểu Hội đồng nhân dân quận, qua kết luận của chủ tọa đoàn,

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Nhất trí thông qua phương án sử dụng kết quả tăng thu ngân sách năm 2007, dự phòng ngân sách trong năm 2007 như sau:

I. Về tăng thu ngân sách 2007:

1. Số tăng thu được điều tiết: số thực thu được điều tiết - số dự toán thu được điều tiết = 112,074 tỷ - 82,573 tỷ = 29,501 tỷ đồng.

2. Số chi trong năm 2007 là 13,305 tỷ đồng, trong đó hỗ trợ cho các đơn vị ngoài dự toán là 8,305 tỷ đồng và mua 10 chiếc xe chuyên dùng cho Công an 10 phường là 5 tỷ đồng.

3. Số tăng thu còn lại là 16,196 tỷ đồng. Ủy ban nhân dân quận kính trình Hội đồng nhân dân quận phương án sử dụng số tăng thu ngân sách 16,196 tỷ (số tăng thu ngân sách còn lại) để chỉnh trang mới 200 tuyến hẻm năm 2008.

**II. Về dự phòng ngân sách năm 2007:**

1. Tổng dự phòng ngân sách năm 2007 là 8,342 tỷ đồng.
2. Tổng chi dự phòng ngân sách năm 2007 là 1,685 đồng.
3. Số dự phòng ngân sách năm 2007 còn lại là 6,657 tỷ đồng. Ủy ban nhân dân quận kính trình Hội đồng nhân dân quận để bố trí cho các chương trình sau:

- Chi trả nợ tiền điện dân lập cho công ty Điện lực Bình Phú các năm trước là 3,105 tỷ đồng.

- Chi đầu tư phát triển: 3,552 tỷ đồng

**III. Về các khoản đã tạm ứng từ ngân sách quận để thanh toán các công trình do Ban Quản lý dự án làm chủ đầu tư:**

Tiếp tục tạm ứng cho Ban Quản lý dự án ĐTXD quận là 14,689 tỷ đồng cho các công trình sau:

- Công trình san lấp khu tái định cư phường Bình Trị Đông: 3,7 tỷ đồng.

- Công trình bóc mộ Trường THCS Bình Hưng Hòa A: 10 tỷ đồng.

- Dự án xây dựng Chợ Bình Trị Đông: 0,989 tỷ đồng.

**Điều 2.**

- Giao cho Ủy ban nhân dân quận tổ chức thực hiện phương án sử dụng kết quả tăng thu ngân sách năm 2007, dự phòng ngân sách trong năm 2007 tại Điều 1 nêu trên và theo đúng quy định của pháp luật. Có báo cáo việc thực hiện, việc quyết toán ở các kỳ họp Hội đồng nhân dân quận.

- Giao cho Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân quận giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân quận khóa I (nhiệm kỳ 2004 - 2009) thông qua tại kỳ họp lần thứ 9 ngày 27 tháng 12 năm 2007./.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Hoàng**

**HUYỆN NHÀ BÈ**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN NHÀ BÈ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2007/NQ-HĐND

*Nhà Bè, ngày 21 tháng 12 năm 2007*

**NGHỊ QUYẾT**

**Về điều chỉnh dự toán ngân sách năm 2007  
và giao dự toán ngân sách năm 2008**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ  
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Quyết định số 178/2006/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc giao chỉ tiêu dự toán thu - chi ngân sách Nhà nước năm 2007 cho huyện Nhà Bè;

Căn cứ Quyết định số 313/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè về điều chỉnh dự toán thu - chi ngân sách Nhà nước năm 2007 cho các đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2007/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2007 của Hội đồng nhân dân huyện về việc điều chỉnh dự toán ngân sách năm 2007 về phê chuẩn quyết toán ngân sách năm 2006 và điều chỉnh dự toán ngân sách năm 2007;

Xét Tờ trình số 1000/TTr-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè về điều chỉnh dự toán thu - chi ngân sách năm 2007, và giao dự toán ngân sách năm 2008; Báo cáo thẩm định số 04/KTXH-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Ban Kinh tế - Xã hội; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện,

**QUYẾT NGHỊ:****Điều 1. Điều chỉnh dự toán ngân sách năm 2007 như sau:**

## 1. Về thu:

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 145.947 triệu đồng, đạt 184,74% so chỉ tiêu pháp lệnh (79.000 triệu đồng) và đạt 174% so chỉ tiêu phấn đấu (85.003 triệu đồng).

- Tổng thu ngân sách địa phương: 208.435 triệu đồng, đạt 122,55% so chỉ tiêu pháp lệnh (170.074 triệu đồng) và đạt 116,68% so chỉ tiêu phấn đấu (178.632 triệu đồng).

Trong đó:

a) Thu cân đối ngân sách:	128.106 triệu đồng
- Thu kết dư năm trước:	9.184 triệu đồng
+ Ngân sách huyện:	3.423 triệu đồng
+ Ngân sách xã:	5.761 triệu đồng
- Thu điều tiết:	46.048 triệu đồng
- Thu bổ sung từ ngân sách TP:	69.628 triệu đồng
+ Thường xuyên:	65.967 triệu đồng
+ Bổ sung có mục tiêu:	3.661 triệu đồng
- Thu chuyển nguồn các đơn vị dự toán:	3.246 triệu đồng
+ Ngân sách huyện:	2.939 triệu đồng
+ Ngân sách xã:	307 triệu đồng
b) Thu đầu tư phát triển:	51.199 triệu đồng
- Thu kết dư năm trước:	7.051 triệu đồng
- Thu bổ sung từ ngân sách TP:	36.846 triệu đồng
- Thu chuyển nguồn kinh phí đầu tư:	7.302 triệu đồng
c) Thu chuyển nguồn tạm ứng:	28.250 triệu đồng
d) Thu trợ cấp chương trình mục tiêu:	880 triệu đồng

## 2. Về chi:

Tổng chi ngân sách cả năm 197.621 triệu đồng, đạt 121,94% so dự toán.

- Chi đầu tư phát triển: 50.000 triệu đồng

- Chi hoạt động thường xuyên: 118.491 triệu đồng, đạt 127,16 % so dự toán đã điều chỉnh.

- Chi chuyển nguồn tạm ứng: 28.250 triệu đồng

- Chi chương trình mục tiêu: 880 triệu đồng

3. Kết dư: 10.814 triệu đồng

- Ngân sách huyện: 3.223 triệu đồng

+ Chi thường xuyên: 2.024 triệu đồng

+ Chi đầu tư phát triển: 1.199 triệu đồng

- Ngân sách xã: 7.591 triệu đồng

Trong thu - chi ngân sách huyện đảm bảo tính cân đối về ngân sách. Ngân sách chi thường xuyên được quản lý chặt chẽ, có cải tiến trong việc điều hành quản lý ngân sách (khoán tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp có thu, khối giáo dục, khoán thí điểm biên chế và quản lý chi phí hành chính cho khối chính quyền, Ủy ban nhân dân 7 xã - thị trấn, tạo được ý thức tiết kiệm của các Thủ trưởng và đơn vị sử dụng ngân sách).

## **Điều 2. Giao dự toán thu - chi ngân sách năm 2008:**

### 1. Về thu:

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

+ Chỉ tiêu pháp lệnh: 107.440 triệu đồng, bằng 136% so với chỉ tiêu pháp lệnh năm 2007 (79.000 triệu đồng)

+ Chỉ tiêu phấn đấu: 120.000 triệu đồng bằng 82,2% so thực hiện năm 2007 (145.947 triệu đồng)

- Tổng thu ngân sách địa phương: 113.740 triệu đồng

a) Thu cân đối ngân sách: 112.541 triệu đồng

+ Thu kết dư năm trước: 9.615 triệu đồng

- Ngân sách huyện: 2.024 triệu đồng

- Ngân sách xã: 7.591 triệu đồng

+ Thu điều tiết: 36.959 triệu đồng

- Ngân sách huyện:	23.947 triệu đồng
- Ngân sách xã:	13.013 triệu đồng
+ Thu bổ sung từ ngân sách TP:	65.967 triệu đồng
b) Thu đầu tư phát triển (kết dư):	1.199 triệu đồng

## 2. Về chi:

- Tổng chi ngân sách địa phương: 104.743 triệu đồng (Chi hoạt động thường xuyên).

Trong đó: (Chi ngân sách xã: 17.602 triệu đồng)

3. Dự kiến kết dư:	8.997 triệu đồng
- Ngân sách huyện:	1.429 triệu đồng
- Thường xuyên:	230 triệu đồng
- Đầu tư:	1.199 triệu đồng
- Ngân sách xã:	7.568 triệu đồng

**Điều 3.** Ủy ban nhân dân huyện căn cứ vào Nghị quyết Hội đồng nhân dân để giao nhiệm vụ chi ngân sách cho từng cơ quan, ban ngành của huyện và các xã, thị trấn.

+ Quản lý cấp phát chi theo dự toán, hạn chế thấp nhất phát sinh chi ngoài dự toán. Kiên quyết xuất toán các khoản chi ngoài quy định.

+ Thủ trưởng các cơ quan đơn vị, chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức thực hiện theo đúng nhiệm vụ, quyền hạn được giao trong lĩnh vực tài chính, ngân sách và chịu trách nhiệm về những sai phạm trong phạm vi quản lý, sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích ngân sách Nhà nước cũng như các nguồn vốn hoạt động. Thực hiện công khai về thu - chi ngân sách của cơ quan, đơn vị.

- Giao Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân phối hợp với các cơ quan có liên quan, giám sát việc thực hiện ngân sách Nhà nước.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện cần tập trung nhiều hơn trong việc điều hành ngân sách, kiểm tra chặt chẽ việc thực hiện ngân sách, tài chính.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Nhà Bè khóa IX, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 21 tháng 12 năm 2007./.

**CHỦ TỊCH**

**Phạm Thị Việt**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN NHÀ BÈ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2007/NQ-HĐND

*Nhà Bè, ngày 21 tháng 12 năm 2007*

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2008**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ**  
**KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 11**  
*(Từ ngày 20 đến ngày 21 tháng 12 năm 2007)*

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Sau khi xem xét nội dung các báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân; các báo cáo, tờ trình của Ủy ban nhân dân; báo cáo của Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân huyện; thông báo của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Nhà Bè và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện,

**QUYẾT NGHỊ:**

Nhất trí với báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân và hai Ban Hội đồng nhân dân huyện. Nhất trí với báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan hữu quan của huyện về đánh giá tình hình kinh tế - xã hội an ninh chính trị năm 2007; nhiệm vụ, chỉ tiêu và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2008.

Hội đồng nhân dân huyện nhấn mạnh một số nhiệm vụ sau:

**A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2007:**

**I. Lĩnh vực kinh tế:**

1. Các ngành kinh tế do huyện quản lý:

Giá trị tổng sản lượng ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp ước đạt 116,52% so với kế hoạch năm 2007, tăng 39,82% so với năm 2006;

Doanh thu ngành thương mại - dịch vụ đạt 102,5% so với kế hoạch năm 2007, tăng 33,25% so với năm 2006;

Giá trị sản lượng ngành nông nghiệp đạt 100,26% so kế hoạch năm 2007, tăng 2,27% so với năm 2006.

Trong năm 2007 tình hình sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn do tình hình dịch bệnh phát sinh nhiều. Sản xuất lúa trên địa bàn huyện không còn mang lại hiệu quả.

## 2. Về đầu tư xây dựng:

Nguồn vốn ngân sách tập trung thành phố giao kế hoạch là 88,454 tỷ đồng. Khối lượng ước thực hiện 53,484 tỷ, đạt 60,46% kế hoạch, khối lượng giải ngân 46,408 tỷ đạt 52,47% so với kế hoạch, thấp so Nghị quyết đề ra.

Nguồn vốn thành phố phân cấp cho huyện quản lý năm 2007 là 42,994 tỷ, khối lượng giải ngân ước đạt 39,124 tỷ đạt 91% so kế hoạch.

Trong công tác xây dựng cơ bản, do có nhiều thay đổi các quy định về đầu tư xây dựng phải điều chỉnh dự án; giá vật tư biến động làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công các công trình. Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng gặp nhiều khó khăn; công tác triển khai dự án tái định cư còn chậm.

## 3. Công tác quản lý tài nguyên và môi trường, quản lý đô thị:

- Công tác quy hoạch trên địa bàn huyện được chú trọng, tuy nhiên tình hình quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010, tầm nhìn đến năm 2020 chưa đảm bảo tiến độ đề ra.

- Tình hình theo dõi các khu sạt lở được thường xuyên kiểm tra. Đã tổ chức di dời 34 hộ dân bị ảnh hưởng do sạt lở đất đến khu vực an toàn.

- Công tác thu gom rác tại các xã - thị trấn có được chấn chỉnh nhưng rác tại một số chợ nông thôn chưa được thu gom kịp thời làm ảnh hưởng đến tình hình vệ sinh tại các chợ.

- Công tác vận động dân hiến đất để mở rộng hẻm và nhựa hóa mỗi xã một con đường đang trong quá trình thực hiện nhưng tiến độ còn chậm.

## 4. Thu, chi ngân sách:

- Tổng thu ngân sách Nhà nước đạt cao; tổng thu ngân sách địa phương đạt 184,74% so với chỉ tiêu pháp lệnh và đạt 174% so với chỉ tiêu phấn đấu; chi ngân sách đảm bảo về nguyên tắc tài chính.



## II. Lĩnh vực xã hội:

### 1. Công tác giáo dục dạy nghề, giới thiệu việc làm:

- Ngành giáo dục đã hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2006 - 2007. Tỷ lệ hoàn thành bậc tiểu học đạt 99,50%; trung học cơ sở đạt 97,5%; tốt nghiệp trung học phổ thông đạt 91,66%. Số học sinh thi đậu vào đại học và cao đẳng tăng hơn các năm trước (Riêng Trường Trung học phổ thông Long Thới có 13 học sinh đậu vào Đại học, 30 học sinh đậu vào Cao đẳng). Có 6/7 xã - thị trấn đạt chuẩn về phổ cập bậc Trung học. Toàn huyện có 5 trường đạt chuẩn quốc gia. Huyện chưa hoàn thành chương trình phổ cập giáo dục bậc THPT; tỷ lệ trẻ 5 tuổi ra lớp mẫu giáo chưa đạt theo Nghị quyết (91,88%/95%).

- Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm được tập trung thực hiện. Tổ chức hội chợ việc làm năm 2007 thành công. Công tác tư vấn, hướng nghiệp cho người chưa có việc làm tại các xã - thị trấn mang lại hiệu quả thiết thực.

### 2. Công tác xóa đói giảm nghèo:

- Đã kéo giảm 5,61% tỷ lệ hộ nghèo so với đầu năm. Toàn huyện đến nay còn 431 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 2,42% so tổng số hộ dân. Hoạt động chăm lo cho gia đình chính sách, dân nghèo, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được thực hiện thường xuyên, kịp thời, đúng đối tượng. Tuy nhiên vẫn còn 34 hộ nghèo dưới chuẩn 4 triệu đồng/người/năm.

- Hoạt động trên các lĩnh vực y tế, văn hóa thông tin, thể dục thể thao được duy trì; trong năm không xảy ra dịch bệnh về người trên địa bàn huyện; công tác thông tin tuyên truyền phục vụ các ngày lễ, cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội, kỷ niệm 10 năm tách huyện và lễ đón nhận Huân chương lao động hạng 3 của huyện được tập trung thực hiện.

### 3. Về trật tự an toàn xã hội:

- Công tác quốc phòng, an ninh được giữ vững ổn định. Tình hình an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội được giữ vững, hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân cả 2 cấp; công tác đấu tranh phòng chống các loại tội phạm được tiến hành thường xuyên. Chương trình mục tiêu 3 giảm được quan tâm thực hiện. Tuy nhiên, tỷ lệ phá án hình sự chưa cao (58,97%). Tai nạn giao thông còn nhiều, số người chết do tai nạn giao thông chưa giảm.

Tóm lại, trong năm 2007, tình hình kinh tế - xã hội huyện Nhà Bè tiếp tục phát triển trên nhiều mặt. Tốc độ đô thị hóa trên địa bàn huyện ngày càng tăng nhanh.

Mức sống dân cư được nâng lên đáng kể, diện xóa đói giảm nghèo từng bước được kéo giảm. Thu ngân sách đạt và vượt kế hoạch đề ra.

Mặt bằng học vấn của nhân dân ngày được nâng lên, chất lượng giáo dục được duy trì. Cơ sở vật chất ngành giáo dục tiếp tục phát triển, công tác phổ cập giáo dục bậc Trung học được tập trung chỉ đạo. Học sinh hoàn thành chương trình bậc tiểu học, THCS đạt cao, số lượng học sinh thi đậu vào các trường đại học và cao đẳng tăng đáng kể. Đời sống của các đối tượng chính sách và dân nghèo luôn được quan tâm. Những gia đình bị thiệt hại do nhà ở nằm trong vùng bị sạt lở được giúp đỡ kịp thời.

Tình hình an ninh chính trị được giữ vững, công tác cải cách hành chính tiếp tục được đẩy mạnh.

Bên cạnh những thành tựu đạt được vẫn còn một số mặt cần lưu ý khắc phục như:

- Công tác bồi thường, giải tỏa, chuẩn bị dự án tái định cư cho dân còn chậm, việc đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cơ bản chưa đáp ứng được yêu cầu tăng trưởng của huyện; hệ thống giao thông xuống cấp chậm được duy tu, tình hình ô nhiễm môi trường ngày càng chuyển biến xấu. Việc tổ chức đấu thầu các chợ chưa thực hiện tốt. Công tác quy hoạch ngành còn chậm; chất lượng ấp, khu phố văn hóa chưa cao, việc giải quyết việc làm cho đối tượng cai nghiện hồi gia chưa được quan tâm đúng mức.

- Tai nạn giao thông còn cao, tỷ lệ phá án hình sự chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Công tác xây dựng chính quyền và thực hiện cải cách hành chính được tập trung thực hiện. Tuy nhiên nhiều quy định về thủ tục còn rườm rà, trình độ cán bộ công chức chưa đồng đều, thái độ ứng xử của một số cán bộ công chức còn gây phiền hà dân.

## **B. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2008:**

### **I. Mục tiêu nhiệm vụ năm 2008:**

- Khai thác tiềm năng đất đai, tạo điều kiện để mở rộng và phát triển khu công nghiệp - cảng, chuẩn bị cho sự hình thành khu đô thị cảng và khu đô thị mới Phước Kiển - Nhơn Đức; từng bước chỉnh trang các khu dân cư hiện hữu.

- Chuyển dịch lao động theo hướng công nghiệp - dịch vụ và nông nghiệp đô thị, nâng dần mức sống dân cư.

- Hoàn thành và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục bậc trung học; thực hiện thí điểm việc phân luồng giáo dục. Chấn chỉnh hoạt động văn hóa, nâng chất lượng các khu phố, ấp văn hóa, gia đình văn hóa.

- Tăng cường công tác quốc phòng, quân sự địa phương, thế trận an ninh nhân dân, mở rộng địa bàn an toàn; đẩy mạnh chương trình mục tiêu 3 giảm, đặc biệt là an toàn giao thông, chương trình sau cai nghiện.

- Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, cải tiến về quy trình giải quyết hồ sơ hành chính, thủ tục hành chính, chấn chỉnh thái độ ứng xử của cán bộ, công chức.

## II. Các chỉ tiêu chủ yếu:

1. Phần đầu giá trị sản xuất ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp đạt 101 tỷ đồng, tăng 20%; thương mại - dịch vụ: 2.409 tỷ đồng, tăng 24%, so với năm 2007.

2. Tổng vốn đầu tư xây dựng cơ bản đạt 201 tỷ đồng, trong đó nguồn vốn tập trung đạt 150 tỷ đồng, vốn phân cấp cho Huyện quản lý đạt 51 tỷ đồng.

3. Tổng thu ngân sách Nhà nước đạt 120 tỷ đồng; tổng chi ngân sách là 104,743 tỷ đồng.

4. Hoàn thành quy hoạch chi tiết 1/2000 theo kế hoạch đã thống nhất với Sở Quy hoạch kiến trúc, công bố 100% đồ án quy hoạch được duyệt. Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch chỉnh trang khu dân cư hiện hữu; mỗi xã - thị trấn nhựa hóa hoặc bê tông hóa 01 đường giao thông nông thôn. Tăng cường công tác quản lý trật tự đô thị, 100% tuyến đường chính không xảy ra tình trạng xây dựng vi phạm lộ giới, hạn chế đến mức thấp nhất việc buôn bán lấn chiếm lòng lề đường.

Hoàn thành 100% việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp. Phần đầu 95% hồ sơ giải quyết đúng hạn. Cơ bản hoàn thành việc lập dự án 100 ha tái định cư để phục vụ cho các công trình chuẩn bị giải tỏa.

5. Giữ vững kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn; hoàn thành chương trình PCGD bậc trung học; huy động 92% trẻ 5 tuổi vào mẫu giáo, 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1; có thêm 2 trường học đạt chuẩn quốc gia.

6. Đào tạo nghề ngắn hạn cho 1.000 học viên, liên kết đào tạo hệ dài hạn 200 học viên. Giới thiệu từ 1.800 đến 2.000 lao động có việc làm mới trong công nghiệp và dịch vụ.

7. Giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 0,05%. Phần đầu có 30% ấp - khu phố, gia đình đạt chuẩn văn hóa đúng thực chất. Xây dựng từ 1 đến 2 trạm y tế đạt chuẩn quốc gia.

8. Phần đầu đến cuối năm toàn huyện cơ bản không còn hộ nghèo theo tiêu chí mới của Thành phố (6 triệu đồng/người/năm), tăng hộ khá.

9. Giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, tập trung kiểm chế và kéo

giảm phạm pháp hình sự, nâng tỷ lệ khám phá án trên 60%; trọng án đạt 90% trở lên. Có 70% ấp - khu phố, tổ nhân dân hoạt động khá, không có tổ yếu kém.

Kéo giảm 5% số vụ tai nạn giao thông so với năm 2007, mỗi xã đăng ký xây dựng 01 tuyến đường kiểu mẫu về an toàn giao thông.

10. Thực hiện tốt công tác giao quân năm 2008 đạt chỉ tiêu 100% ở cả hai cấp, nâng cao chất lượng chính trị. Xây dựng lực lượng dân quân đạt 2,8% dân số.

### **III. Nhiệm vụ và các giải pháp chính:**

- Tăng cường và thực hiện công tác quản lý theo quy hoạch, kiên quyết xử lý vi phạm đối với các trường hợp vi phạm về san lấp, xây dựng làm phá vỡ quy hoạch.

- Tập trung thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các khu tái định cư.

Chấn chỉnh công tác quản lý đầu tư xây dựng, lựa chọn các nhà đầu tư, các đơn vị tư vấn có uy tín, năng lực; tăng cường các biện pháp giám sát cộng đồng.

Thử nghiệm và nhân rộng các mô hình kinh tế nông nghiệp đô thị như: cây, cá cảnh, dịch vụ giải trí; chuyển 100% diện tích lúa sang trồng cây khác.

- Huy động mọi nguồn lực để phát triển giáo dục, khuyến khích xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục, văn hóa, thể dục thể thao... thường xuyên tổ chức tư vấn hướng nghiệp giải quyết việc làm cho người lao động.

- Tập trung hoàn thành phổ cập giáo dục bậc trung học đối với xã Phước Lộc. Thực hiện đề án phân luồng học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông vào học nghề tại Trung tâm dạy nghề và các trường đào tạo nghề...

Hoàn thành quy hoạch mạng lưới trường lớp.

- Tăng cường các biện pháp giúp đỡ các hộ diện xóa đói giảm nghèo, tập trung vào các hộ nghèo có mức thu nhập dưới 4 triệu đồng/người/năm, giáo dục ý thức vươn lên, chống tư tưởng trông chờ ỷ lại.

- Vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn minh đô thị, thường xuyên kiểm tra trật tự lòng lề đường, tình hình vệ sinh môi trường tại các chợ và các khu vực có khả năng gây ô nhiễm.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Chương trình mục tiêu 3 giảm, giúp đỡ thiết thực các đối tượng hồi gia sau cai nghiện để có công ăn việc làm ổn định cuộc sống.

- Tăng cường kiểm tra tình hình an toàn giao thông, xử phạt nghiêm các trường

hợp vi phạm để hạn chế đến mức thấp nhất về tai nạn giao thông, thường xuyên tuyên truyền pháp luật về an toàn giao thông.

- Tiếp tục thực hiện công tác cải cách hành chính, cải tiến quy trình giải quyết hồ sơ, kiến nghị điều chỉnh, hủy bỏ các thủ tục rườm rà không cần thiết, chỉnh đốn thái độ ứng xử của cán bộ, công chức còn làm phiền hà dân.

- Đẩy mạnh việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở tại các xã, thị trấn; phối hợp thực hiện công tác giám sát cộng đồng.

- Thực hiện đấu tranh, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, nhất là lĩnh vực quản lý đất đai, chi tiêu ngân sách, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý vốn, tài sản Nhà nước. Xử lý nghiêm các vụ tiêu cực.

#### **IV. Tổ chức thực hiện:**

Hội đồng nhân dân huyện giao cho Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, điều hành các phòng, ban, đơn vị trực thuộc thực hiện Nghị quyết này với kết quả cao nhất.

Hội đồng nhân dân giao cho Thường trực Hội đồng nhân dân, hai Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện Nhà Bè và các thành viên, các tổ chức xã hội tuyên truyền, phổ biến, động viên các tầng lớp nhân dân tích cực thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện, phản ánh kịp thời các kiến nghị của người dân đến các cơ quan có liên quan.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Nhà Bè, khóa IX thông qua tại kỳ họp lần 11 ngày 21 tháng 12 năm 2007./.

**CHỦ TỊCH**

**Phạm Thị Viêt**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN NHÀ BÈ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/2007/NQ-HĐND

*Nhà Bè, ngày 21 tháng 12 năm 2007*

## **NGHỊ QUYẾT**

**Về Chương trình hoạt động giám sát  
của Hội đồng nhân dân huyện năm 2008**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ  
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 11**

*(Từ ngày 20 đến ngày 21 tháng 12 năm 2007)*

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Xét Tờ trình số 61/TTr-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2007 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về dự kiến Chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân năm 2008 và ý kiến đóng góp của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện,

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân huyện giám sát các nội dung sau đây tại các kỳ họp:

1. Kết quả thực hiện chương trình kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (kỳ họp thường kỳ giữa năm 2008).
2. Công tác tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân (kỳ họp thường kỳ giữa năm và cuối năm 2008).
3. Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính gắn với việc thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng (kỳ họp thường kỳ cuối năm 2008).

**Điều 2.** Thường trực và 02 Ban Hội đồng nhân dân huyện tổ chức giám sát các nội dung sau đây và báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân huyện:

1. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước; việc

quản lý, khai thác, sử dụng công trình sau xây dựng. Công tác duy tu bảo dưỡng, mở rộng cầu, đường giao thông nông thôn.

2. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; quy trình thực hiện chính sách bố trí tái định cư cho người dân sau giải tỏa.

3. Việc thực hiện các dự án đầu tư phát triển kinh tế, chuyển đổi cơ cấu vật nuôi cây trồng, hiệu quả sau đầu tư các mô hình khuyến nông.

4. Việc thực hiện công tác phổ cập giáo dục bậc trung học phổ thông, công tác đầu tư xây dựng, sửa chữa trường lớp, cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.

5. Kết quả thực hiện chương trình xóa đói giảm nghèo theo tiêu chí mới. Công tác tư vấn, hướng nghiệp, dạy nghề và giới thiệu việc làm cho thanh niên và học sinh.

6. Công tác đầu tư cơ sở vật chất cho ngành y tế để phục vụ cho việc chăm sóc sức khỏe cho nhân dân và công tác phòng, chống dịch bệnh. Kết quả công tác vận động nhân dân thực hiện chương trình kế hoạch hóa gia đình.

7. Công tác phòng, chống tội phạm ma túy trên địa bàn và kết quả thực hiện kế hoạch tái hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện.

8. Kết quả thực hiện công tác kéo giảm tai nạn giao thông.

**Điều 3.** Trên cơ sở Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân huyện và căn cứ vào nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, giao Thường trực và 02 Ban của Hội đồng nhân dân huyện chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Chương trình giám sát.

Thường trực Hội đồng nhân dân có trách nhiệm điều hòa, phối hợp hoạt động giám sát với 02 Ban Hội đồng nhân dân huyện; hướng dẫn và tạo điều kiện cho các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện trong việc thực hiện hoạt động giám sát.

**Điều 4.** Các cơ quan, tổ chức hữu quan có trách nhiệm chuẩn bị nội dung báo cáo và cung cấp tài liệu cần thiết theo yêu cầu của Thường trực, 02 Ban và đại biểu Hội đồng nhân dân trong quá trình tiến hành hoạt động giám sát.

Định kỳ sau khi kết thúc mỗi nội dung giám sát, Thường trực và 02 Ban Hội đồng nhân dân huyện báo cáo kết quả đến các vị đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

Tại kỳ họp thường lệ giữa năm và cuối năm, Thường trực Hội đồng nhân dân

huyện báo cáo kết quả thực hiện hoạt động giám sát theo Chương trình giám sát năm 2008 của Hội đồng nhân dân huyện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Nhà Bè khóa IX, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 21 tháng 12 năm 2007./.

**CHỦ TỊCH**

**Phạm Thị Việt**

---

---

UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Điện thoại: 8.233.686

Fax: (84.8) 8.233.694

Email: [tcb@tphcm.gov.vn](mailto:tcb@tphcm.gov.vn)

In tại Công ty TNHH 1 thành viên in Người Lao Động

**Giá: 5.000 đồng**